



Kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính sách, pháp luật của các Ban cán sự đảng, đảng đoàn

✦ **Nguyễn Băng Thanh***

Một trong những phương thức rất quan trọng thực hiện vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội là việc cụ thể hóa Cương lĩnh chính trị, chiến lược, chính sách, chủ trương của Đảng thành hệ thống pháp luật. Nhiệm vụ này luôn được Đảng chú trọng chỉ đạo thực hiện qua các nhiệm kỳ Đại hội; Báo cáo chính trị Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định: "Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước về thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng"(1) là một trong các nhiệm vụ tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Các tổ chức đảng có trách nhiệm lãnh đạo tổ chức nhà nước có thẩm quyền cụ thể hóa thành pháp luật nhằm đảm bảo cho các chủ trương, chính sách của Đảng phải được thực hiện có hiệu quả trên thực tiễn.



Thực trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính sách, pháp luật của các Ban cán sự đảng, đảng đoàn

Thời gian qua, thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị, các tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng được hệ thống pháp luật ngày càng hoàn thiện cả về nội dung, hình thức và kỹ thuật lập pháp, theo hướng thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch; thể hiện tư duy lập pháp mới trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân và vì

nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tuy nhiên, một số Ban cán sự đảng (BCSD), Đảng đoàn còn buông lỏng vai trò lãnh đạo; thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo; thiếu lãnh đạo công tác kiểm tra việc xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật dẫn đến còn tồn tại một số hạn chế, khuyết điểm, vi phạm: Không ban hành quy chế làm việc, ban hành quy chế làm việc không quy định trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo trong cụ thể hóa chủ trương đường lối của Đảng và xây dựng chính sách, pháp luật. Ban hành quy chế làm việc chưa quy định rõ nhiệm vụ, thẩm quyền của BCSD, Đảng đoàn trong việc thảo luận tập thể, lãnh

đạo, chỉ đạo cụ thể hóa chủ trương đường lối của Đảng thành văn bản pháp luật; chưa quy định rõ các loại hình văn bản pháp luật, nội dung văn bản pháp luật phải thảo luận, cho ý kiến; hình thức thảo luận, cho ý kiến. Không thực hiện đúng quy chế làm việc, các quy định của Trung ương trong việc thảo luận tập thể, lãnh đạo, chỉ đạo định hướng nội dung cơ bản đối với các dự án luật, pháp lệnh, văn bản quy phạm pháp luật được giao soạn thảo, ban hành theo thẩm quyền; việc thực hiện còn hình thức, chiếu lệ, kém chất lượng. Không cụ thể hóa đầy đủ, chính xác, có trường hợp cụ thể hóa không đúng chủ trương, đường lối

* Phó Vụ trưởng Vụ Địa bàn I, Cơ quan UBKT Trung ương



của Đảng, dẫn đến làm sai lệch, giảm hiệu quả khi triển khai trên thực tiễn, ảnh hưởng đến sự phát triển trên một, một số lĩnh vực; nhiệm vụ chính trị của Đảng và thiệt hại kinh tế của nhà nước, tổ chức, cá nhân trong xã hội. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình xây dựng pháp luật còn bất cập, chưa kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của nhà nước hoặc chưa bám sát thực tiễn nên bị điều chỉnh, gia hạn, bổ sung nhiều lần; nhiều đề án, nhiều văn bản hướng dẫn ban hành chậm so với thời điểm có hiệu lực của văn bản cấp trên (Luật, nghị định) dẫn đến có độ trễ trong điều chỉnh, tạo kẽ hở cho một số tổ chức, cá nhân lách luật hoặc gây khó khăn, chậm trễ ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân chịu tác động của chính sách, pháp luật. Thiếu lãnh đạo kiểm tra để một số văn bản pháp luật ban hành không đảm bảo căn cứ pháp lý, không đúng thẩm quyền, nội dung văn bản không phù hợp, thậm chí trái với văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp trên làm hạn chế phạm vi điều chỉnh, sai lệch chủ trương, đường lối của Đảng; còn tồn tại văn bản pháp luật tạo thủ tục hành chính, lợi ích nhóm, cơ chế xin - cho gây khó khăn, thiệt hại cho tổ chức, cá nhân, nhà nước và xã hội... Nhiều văn bản pháp luật đã lạc hậu, mâu thuẫn, chồng chéo với các

văn bản pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn, nhưng không được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ kịp thời gây khó khăn cho cơ quan áp dụng pháp luật và tổ chức, cá nhân trong xã hội...

Các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm nêu trên chủ yếu do, một số BCSD, Đảng đoàn chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và chưa quan tâm đúng mức lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hóa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, công tác xây dựng chính sách, pháp luật thuộc thẩm quyền, phạm vi ngành, lĩnh vực có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo; còn đồng nhất, chưa phân định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của BCSD, Đảng đoàn với lãnh đạo ngành, cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành. BCSD, Đảng đoàn, người đứng đầu và các thành viên BCSD, Đảng đoàn chưa nắm chắc quy chế làm việc, chưa nhận thức đầy đủ quyền và trách nhiệm của mình theo quy chế làm việc; chưa nghiêm túc thực hiện đúng quy chế làm việc của cấp mình và các quy định hướng dẫn của Trung ương; chưa phát huy dân chủ trong chỉ đạo tham mưu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật. Việc lãnh đạo tự kiểm tra, rà soát văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực, ngành quản lý còn hạn chế, dẫn đến nhiều văn bản không đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ, hợp hiến, hợp pháp...

Từ khi Bộ Chính trị ban hành Quy định số 172-QĐ/TW, ngày 7/3/2013 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của đảng đoàn, ban cán sự đảng ở Trung ương quy định Đảng đoàn, ban cán sự đảng thảo luận tập thể và quyết nghị việc: “Lãnh đạo, chỉ đạo những định hướng chính trong các dự án luật, pháp lệnh, các văn bản quy phạm pháp luật quan trọng mà cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể có trách nhiệm trong soạn thảo; những nội dung quan trọng trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư” và nhất là Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quyết định số 162-QĐ/TW ngày 05/12/2018 về Quy chế làm việc mẫu của đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Trung ương quy định cho các ban cán sự đảng, đảng đoàn có nhiệm vụ: “Định hướng nội dung cơ bản đối với các dự án luật, pháp lệnh, văn bản quy phạm pháp luật được giao soạn thảo; những nội dung, giải pháp lớn để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, lĩnh vực”; các BCSD, Đảng đoàn đã quy định nhiệm vụ trên trong quy chế làm việc, song trong tổ chức thực hiện còn chưa nghiêm, chưa hiệu quả.



Tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính sách, pháp luật của các Ban cán sự đảng, đảng đoàn

Thực tế nêu trên đòi hỏi phải tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo để việc thực hiện đạt kết quả tốt hơn, trong đó công tác kiểm tra, giám sát cũng cần có những đổi mới trong nhận thức và tổ chức thực hiện, cần đẩy mạnh kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo xây dựng chính sách, pháp luật để nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của Đảng do có tác dụng trên phạm vi rộng, có khả năng giải quyết những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm vi phạm từ tận gốc và đúng bản chất vấn đề. Có thể nói hoạt động kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính sách, pháp luật của UBKT các cấp thời gian qua đã giúp các BCSD, Đảng đoàn nhận thức rõ hơn trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của mình đối với việc đảm bảo chủ trương, đường lối của Đảng được cụ thể hóa đầy đủ, chính xác khi xây dựng chính sách, pháp luật; việc thực hiện đúng các bước trong quy trình lập pháp, đúng thẩm quyền, thể thức, tính hợp hiến, hợp pháp; thời gian, tiến độ đồng bộ với văn bản được hướng dẫn, cụ thể hóa; hiệu quả thực tiễn của chính sách, pháp luật... Đồng thời, chỉ ra được nhiều bất cập, chồng chéo trong hệ thống, lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi

điều chỉnh của ngành quản lý, trong đó có nhiều quy định có dấu hiệu “lợi ích nhóm” “cơ chế xin - cho”, “thủ tục hành chính”, những kẽ hở, lỗ hổng pháp luật có nguy cơ làm thất thoát ngân sách Nhà nước nhiều tỉ đồng, từ đó kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền rà soát, sửa đổi nhiều quy định có dấu hiệu trái chủ trương, đường lối của Đảng, trái với văn bản pháp lý có hiệu lực cao hơn.

Công tác kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo chỉ đạo xây dựng, ban hành các văn bản pháp luật vẫn còn nhiều hạn chế: Việc kiểm tra, giám sát nội dung này còn chưa được chú trọng thực hiện, gần đây dưới sự chỉ đạo của UBKT Trung ương mới bắt đầu lựa chọn trực tiếp nội dung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính sách, pháp luật để kiểm tra, giám sát. Kết quả kiểm tra, giám sát chưa gắn kết chặt chẽ với việc cụ thể hóa các đường lối, chính sách của Đảng, chưa đánh giá được đồng bộ, toàn diện, mang tính hệ thống các quy định pháp luật về ngành, lĩnh vực, nội dung kiểm tra, giám sát trong mối quan hệ biện chứng giữa quy định và thực tế thực hiện. Chưa đánh giá đầy đủ, rõ động cơ, mục đích, hậu quả thiệt hại và trách nhiệm cụ thể của tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc ban hành các chính sách bất cập, chồng chéo, nhất là các chính sách có dấu hiệu của cơ chế xin cho,

thủ tục hành chính và lợi ích nhóm, từ đó, xử lý nghiêm minh, triệt để các trường hợp có vi phạm. Kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính sách, pháp luật là lĩnh vực rất khó đòi hỏi cán bộ kiểm tra phải hiểu biết sâu, rộng, nhuần nhuyễn về pháp luật; hiểu sâu sắc các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan, đồng thời phải hiểu việc tổ chức thực hiện của các cơ quan nhà nước, các địa phương, tổ chức, cá nhân trên thực tế, trong khi đó trình độ cán bộ kiểm tra các cấp nhìn chung còn hạn chế so với yêu cầu, nhiệm vụ.

Nhằm góp phần nâng cao hiệu quả việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính sách, pháp luật của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm mục tiêu “xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm thúc đẩy, đổi mới, sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển nhanh, bền vững” như mục tiêu tại Báo cáo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đặt ra, cần quan tâm thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Thứ nhất, UBKT các cấp (có thẩm quyền) cần nhận rõ tính cần thiết, tác dụng, hiệu quả và chỉ đạo quyết liệt kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo của các tổ chức

đảng về xây dựng chính sách, pháp luật, trước hết là đối với các BCSD, Đảng đoàn thuộc cấp ủy cùng cấp có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng chính sách, pháp luật.

Thứ hai, xây dựng chương trình công tác chú trọng kiểm tra, giám sát việc xây dựng chính sách, pháp luật, trước hết là các BCSD, Đảng đoàn của cấp ủy cùng cấp, có nhiệm vụ lãnh đạo ở các cơ quan, đơn vị có chức năng tham mưu, xây dựng chính sách, pháp luật, khối các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp. Kiểm tra, giám sát phải gắn với trách nhiệm người đứng đầu các BCSD, Đảng đoàn để tạo sự chuyển biến căn bản đối với lĩnh vực kiểm tra, giám sát; thúc đẩy việc khắc phục vi phạm, khuyết điểm nhằm hạn chế thiệt hại, hậu quả do hành vi vi phạm gây ra. Khi kiểm tra, giám sát cần gắn kết với việc triển khai, cụ thể hóa những chủ trương, đường lối lớn của Đảng trong từng giai đoạn; ưu tiên kiểm tra, giám sát những lĩnh vực pháp luật thiếu, trống, chồng chéo, bất cập, vướng mắc trong thực tiễn; những lĩnh vực pháp luật có tác động ảnh hưởng rộng, đang gây bức xúc, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của nhân dân lao động; những lĩnh vực pháp luật tiềm ẩn nguy cơ “tham nhũng chính sách”, “lợi ích nhóm”, gây thất thoát lớn cho ngân sách nhà

nước và cản trở sự phát triển của xã hội, như: Quản lý sử dụng đất đai, tài sản công; quản lý nhà nước về y tế, giáo dục, đấu thầu, đấu giá, tài chính, ngân hàng... Coi trọng và thực hiện tốt thẩm tra, xác minh đảm bảo các kết luận của UBKT được chính xác, khách quan, từ đó đưa ra các chỉ đạo cụ thể, rõ ràng, kịp thời chấn chỉnh những khuyết điểm, vi phạm của tổ chức được kiểm tra, giám sát.

Thứ ba, đổi mới cách thức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo hướng kiểm tra, giám sát trên diện rộng, đối với một hoặc một nhóm nội dung với nhiều tổ chức đảng. Nghiên cứu thực hiện kiểm tra, giám sát theo chuyên đề để đảm bảo thẩm tra, xác minh kỹ một hoặc một nhóm nội dung đối với nhiều chủ thể có liên quan đến việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Kiểm tra, giám sát việc xây dựng chính sách pháp luật phải đánh giá toàn diện trên cả 2 phương diện lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính sách, pháp luật và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; với cả chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng pháp luật và chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện pháp luật. Có gắn với việc thực hiện mới có đủ căn cứ để đánh giá sự phù hợp, tính khả thi của chính sách, pháp luật; thuận lợi trong việc phát hiện ra những bất cập, tồn tại, hạn chế, chồng chéo, kẽ hở, “lợi ích

nhóm”, “cơ chế xin - cho”... và đánh giá việc áp dụng pháp luật tại các cơ quan thực thi có đúng tinh thần của luật không hay bị vận dụng méo mó, từ đó tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật chặt chẽ hơn. Việc kiểm tra, giám sát toàn diện, theo chuyên đề, chặt chẽ ở tất cả các khâu từ xây dựng đến tổ chức thực hiện cũng thuận lợi trong việc đánh giá nguyên nhân của những khuyết điểm, vi phạm, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân được rõ ràng, kết luận nghiêm minh, chính xác giúp tăng hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát.

Thứ tư, tăng cường sự chỉ đạo, phối hợp của UBKT cấp trên đối với UBKT cấp dưới trong việc xây dựng chương trình công tác, trọng tâm chính sách, pháp luật cần kiểm tra, giám sát từng giai đoạn. UBKT cấp trên định hướng nội dung, đối tượng giám sát cho UBKT cấp dưới theo phân công, phân cấp đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng cấp. Xây dựng đề cương chung cho từng chuyên đề kiểm tra, giám sát để định hướng cách làm, nội dung, mục tiêu để UBKT các cấp thống nhất tổ chức thực hiện và xây dựng báo cáo kết quả, kết luận kiểm tra, giám sát. Kết hợp, liên thông để đánh giá toàn diện trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát về xây dựng, ban hành chính sách ở cấp Trung ương với

(Xem tiếp trang 45)



đạt 381.531 tỷ đồng, đạt 104,5% dự toán năm 2021. Kim ngạch nhập khẩu ước tăng 12,9% so với cùng kỳ. Đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI) đạt 7,23 tỷ USD, tăng 38,48% tổng vốn đầu tư so với cùng kỳ (năm 2020 đạt 5,22 tỷ USD). Thành phố hoàn thành 14/29 chỉ tiêu về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2021 mà HĐND Thành phố đề ra.

Năm 2022, Thành phố xây dựng chủ đề năm là: Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, tiếp tục nâng

cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp. Đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần XI; Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội Thành phố giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội Thành phố giai đoạn 2021-2025.

Thành phố xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế-xã

hội năm 2022 với 19 chỉ tiêu, trong đó, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa trên địa bàn Thành phố (GRDP) đạt 6%-6,5%.

Để vực dậy nền kinh tế từ tăng trưởng âm 6,78% năm 2021 có thể đạt được mức tăng trưởng năm 2022 từ 6-6,5% và tạo đà tăng trưởng bình thường như trước đại dịch là thách thức lớn đối với kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh. Điều này rất cần sự chung sức, đồng lòng của cấp ủy, chính quyền các cấp và toàn quân, toàn dân Thành phố. □

Kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo ... (Tiếp theo trang 30)

các địa phương, việc cụ thể hóa chính sách, pháp luật tại từng địa phương cụ thể; giữa ban hành chính sách, pháp luật và tổ chức thực hiện trong thực tiễn.

Thứ năm, tăng cường sự phối hợp với các tổ chức đảng có trách nhiệm lãnh đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trước hết là Đảng đoàn Quốc hội, BCSĐ Chính phủ, BCSĐ Bộ Tư pháp, BCSĐ Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân... trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ từng cơ quan. UBKT các cấp cần phát

huy đúng chức năng, nhiệm vụ của mình trên cơ sở chú trọng đảm bảo việc cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật đầy đủ, đúng tinh thần chỉ đạo, đúng mục tiêu đường lối, chính sách của Đảng.

Thứ sáu, thường xuyên sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc kiểm tra, giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính sách, pháp luật của các tổ chức đảng, người đứng đầu tổ chức đảng. Nghiên cứu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra, trong đó xác định trọng tâm đào tạo theo từng loại hình, ngạch bậc đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Tăng cường

bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật trên các lĩnh vực, nhất là văn bản, quy định mới; chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ trên các lĩnh vực cụ thể trong đó cập nhật cách thức, phương pháp thực hiện trên thực tế để cán bộ kiểm tra tiếp cận nhanh hơn khi vào vụ việc cụ thể. Kết hợp chặt chẽ giữa việc định hướng trọng tâm công tác kiểm tra, giám sát hàng năm với việc bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ đảm bảo việc bồi dưỡng kịp thời, trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. □

(1)-Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, trang 42.